

Số: 14/2026/QĐCNTTLH

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hoà giải đối thoại tại Tòa án
Căn cứ các điều 55, điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị Kim D và anh Lê Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18/11/2025 về việc ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim D.
- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07/01/2026 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Chị Nguyễn Thị Kim D- sinh năm 1985. Nơi cư trú: tổ F, khu H C, phường H, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Lê Văn C- sinh năm 1982. Nơi cư trú: tổ E, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại điều 33 Luật Hoà giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim D và anh Lê Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị D và anh C có 01 con chung là Lê Nguyễn Thái S- sinh ngày 16/5/2019. Chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Lê Nguyễn Thái S đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

con chung 2.000.000đồng/tháng (hai triệu đồng mỗi tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2026 cho đến khi con chung thành niên. Anh C có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị D và anh C không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND khu vực 1-QN
- THADS khu vực 1-QN
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- UBND phường Hồng Gai
- Lưu TA, VP

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Duyên